

Bài 7 Khối óc và bàn tay



Bài đọc 1. Ông Trạng giỏi tính toán

? ĐỌC HIỂU

1. Qua đoạn 1, em biết gì về ông Lương Thế Vinh? Gạch dưới từ ngữ phù hợp trong đoạn trích dưới đây:

Lương Thế Vinh đỗ Trạng nguyên năm 21 tuổi. Ông được mọi người nể phục vì vừa học rộng vừa có rất nhiều sáng kiến trong đời sống.

2. Ông Lương Thế Vinh làm cách nào để cân voi? Đánh dấu \surd vào trước ý đúng:

Cho dẫn voi lên một bàn cân thật to để biết voi nặng bao nhiêu.

Cho bốn chân voi dẫm lên bốn bàn cân thật to, rồi cộng các số đo để biết voi nặng bao nhiêu.

Cho voi xuống thuyền, đánh dấu mức chìm, rồi xếp đá cho thuyền chìm đến mức đã đánh dấu, cân đá để biết voi nặng bao nhiêu.

3. Ông Lương Thế Vinh làm cách nào để biết một trang sách dày bao nhiêu? Đánh dấu \surd vào trước ý đúng:

Lấy thước đo độ dày của cuốn sách, rồi chia cho tổng số trang.

Lấy thước đo rất nhỏ để đo độ dày của một trang sách.

Cân cuốn sách, từ đó biết độ dày của sách và mỗi trang.

4. Gạch dưới từ ngữ nói lên những đóng góp của ông Lương Thế Vinh:

Lương Thế Vinh đã tìm ra nhiều quy tắc tính toán, viết thành một cuốn sách. Mỗi quy tắc tính toán đều được ông tóm tắt bằng một bài thơ cho dễ nhớ. Đó là cuốn sách toán đầu tiên ở Việt Nam. Sách của ông được dạy trong nhà trường gần 400 năm. Ông cũng là người Việt Nam đầu tiên làm ra bàn tính. Bàn tính lúc đầu làm bằng đất, về sau làm bằng gỗ và trúc, sơn nhiều màu, rất dễ sử dụng.

? LUYỆN TẬP

1. Những từ nào dưới đây có nghĩa trái ngược nhau? Nối đúng:

a) nhiều

1) nổi

b) chìm

2) cuối cùng

c) đầu tiên

3) khó

d) dễ

4) ít

2. Gạch dưới cặp từ có nghĩa trái ngược nhau trong mỗi câu sau:

a) Lương Thế Vinh sai lính dắt voi xuống thuyền, sau đó, ông cho voi lên bờ.

b) Sứ thần lại xé một trang sách mỏng, nhờ ông đo xem nó dày bao nhiêu.



Bài đọc 2. Cái cầu

? ĐỌC HIỂU

1. Người cha trong bài thơ làm nghề gì? Khoanh tròn chữ cái trước ý đúng:

a) Xây dựng cầu.

b) Chụp ảnh.

c) Lái xe lửa.

2. Bức ảnh cha gửi đã gợi cho bạn nhỏ nghĩ đến những chiếc cầu nào? Khoanh tròn chữ cái trước những ý đúng:

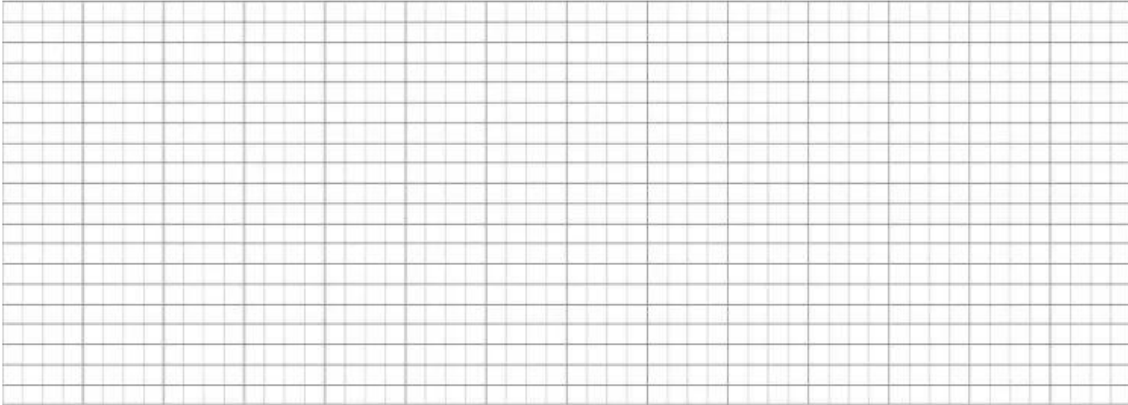
a) Cầu xe lửa được bắc qua sông.

b) Cầu tơ nhỏ nhẹ bắc qua chum nước.

c) Ngọn gió đưa con sáo sang sông.

d) Cầu lá tre con kiến bắc qua ngòi.

e) Cầu ao, nơi mẹ thường đái đõ.



Bài đọc 3. Người trí thức yêu nước

? ĐỌC HIỂU

1. Để về nước tham gia kháng chiến, bác sĩ Đặng Văn Ngữ phải đi đường vòng như thế nào? Khoanh tròn chữ cái trước ý đúng:
 - a) Từ Nhật Bản qua Thái Lan, về Nghệ An, sang Lào, lên Việt Bắc.
 - b) Từ Nhật Bản qua Lào, sang Thái Lan, về Nghệ An, lên Việt Bắc.
 - c) Từ Nhật Bản qua Thái Lan, sang Lào, về Nghệ An, lên Việt Bắc.
2. Va li nắm pê-ni-xi-lin được ông mang về quý giá như thế nào? Khoanh tròn chữ cái trước ý đúng:
 - a) Va li nắm giúp ông chế được “nước lọc pê-ni-xi-lin” chữa cho thương binh.
 - b) Va li nắm giúp ông chế được thuốc bột pê-ni-xi-lin chữa cho thương binh.
 - c) Va li nắm giúp ông chế được thuốc chống sốt rét cho thương binh.
3. Chi tiết ông tự tiêm thử liều thuốc đầu tiên vào cơ thể mình nói lên điều gì? Khoanh tròn chữ cái trước ý đúng:
 - a) Ông đã khổ công nghiên cứu để chế ra thuốc chống sốt rét.
 - b) Ông rất dũng cảm và tin vào kết quả nghiên cứu của mình.
 - c) Thuốc sản xuất ra, bước đầu có hiệu quả cao.

4. Bác sĩ Đặng Văn Ngữ đã có những đóng góp gì cho hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ? Khoanh tròn chữ cái trước những ý đúng:
- a) Dù băng qua rừng rậm hay suối sâu, lúc nào ông cũng giữ bên mình chiếc va li đựng nấm pê-ni-xi-lin.
 - b) Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, ông đã chế ra “nước lọc pê-ni-xi-lin” chữa cho thương binh.
 - c) Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ông đã chế ra thuốc chống bệnh sốt rét, bước đầu có hiệu quả cao.
 - d) Ông đã tự tiêm thử vào cơ thể mình những liều thuốc đầu tiên.

? LUYỆN TẬP

1. Gạch dưới từ ngữ chỉ thời gian trong các câu sau:
- a) Năm 1943, bác sĩ Đặng Văn Ngữ sang học ở Nhật Bản.
 - b) Năm 1967, lúc đã gần 60 tuổi, ông lại lên đường ra mặt trận.
 - c) Sau nhiều ngày khổ công nghiên cứu, ông đã chế ra thuốc chống sốt rét.
2. Viết thêm các từ ngữ:
- a) Chỉ nghề nghiệp: bác sĩ, thợ may,
 -
 - b) Chỉ hoạt động nghề nghiệp: chữa bệnh, may áo,
 -



Bài đọc 4. Từ cậu bé làm thuê

? ĐỌC HIỂU

1. Ông Nguyễn Sơn Hà là người mở ra ngành nào ở Việt Nam?
-
-

2. Vì sao sơn Tắc Kè được ưa chuộng trong cả nước? Khoanh tròn chữ cái trước ý đúng:
 - a) Vì tên của hãng sơn làm mọi người chú ý.
 - b) Vì sơn Tắc Kè do một người Việt Nam sản xuất.
 - c) Vì sơn Tắc Kè rẻ hơn sơn ngoại mà chất lượng tốt.

3. Ông Nguyễn Sơn Hà đã khắc phục khó khăn, tạo ra những sản phẩm gì phục vụ kháng chiến? Khoanh tròn chữ cái trước những ý đúng:
 - a) Vải nhựa cách điện, vải mưa
 - b) Giấy than, mực in.
 - c) Nhà xưởng, đường phố.

4. Việc lấy tên ông Nguyễn Sơn Hà đặt cho một đường phố thể hiện điều gì? Khoanh tròn chữ cái trước ý đúng:
 - a) Thể hiện sự đánh giá cao đối với ông.
 - b) Thể hiện sự ưa chuộng đối với sơn Tắc Kè.
 - c) Thể hiện sự tích cực tham gia các hoạt động yêu nước của ông.

? LUYỆN TẬP

1. Gạch dưới từ ngữ chỉ địa điểm trong những câu sau:
 - a) Ông đã mày mò tìm cách sản xuất sơn, rồi mở hãng sơn Tắc Kè ở Hải Phòng.
 - b) Ở Việt Bắc, ông sản xuất vải nhựa cách điện, giấy than, mực in, vải mưa,...
 - c) Ngày nay, ở Hải Phòng có đường phố mang tên ông.

2. Dựa theo nội dung các câu a, b ở bài tập trên, viết tiếp câu có sử dụng **dấu hai chấm** để báo hiệu bộ phận liệt kê:
 - a) Ông đã làm được những việc mà trước đó chưa ai thành công
 -

b) Ông vẫn tiếp tục nghiên cứu, tạo ra nhiều sản phẩm phục vụ
kháng chiến

Góc sáng tạo 

Ý tưởng của em

1. Viết đoạn văn tả một đồ vật (đồ chơi, máy móc, trang phục,...) thể hiện một ý tưởng sáng tạo của em. Gắn kèm tranh (hoặc hình cắt dán) thể hiện ý tưởng đó.





Sau Bài 7, em đã biết thêm những gì, đã làm thêm được những gì?
Đánh dấu ✓ vào ô thích hợp:

| Đã biết những gì? | Đã làm được những gì? |
|---|---|
| a) Ôn chữ viết hoa: J, K | a) Viết đúng tên riêng và câu có chữ hoa J, K |
| b) Từ ngữ về nghề nghiệp và hoạt động sáng tạo | b) Sử dụng từ ngữ về nghề nghiệp và hoạt động sáng tạo |
| c) Từ ngữ có nghĩa trái ngược nhau | c) Sử dụng từ ngữ có nghĩa trái ngược nhau |
| d) Ôn các câu hỏi Ở đâu?, Khi nào? | d) Hỏi và trả lời các câu hỏi Ở đâu?, Khi nào? |
| e) Truyện, thơ, tranh ảnh về hoạt động sáng tạo | e) Kể chuyện đã nghe, đã đọc về hoạt động sáng tạo; nói, viết về một đồ vật thể hiện ý tưởng sáng tạo |

Bài 8 Rèn luyện thân thể



Bài đọc 1. Cùng vui chơi

? ĐỌC HIỂU

1. Các bạn nhỏ chơi đá cầu trong quang cảnh như thế nào? Viết từ ngữ phù hợp vào chỗ trống:

- trải khắp nơi.
- trong bóng lá.